

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HSST

Ngày: 29/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Nghĩa và ông Lương Công Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Quốc B, sinh năm 2003. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Phạm Bá H, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam ngày 30/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có ông Trần Văn X - Luật sư VPLS T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Anh H, sinh ngày 17/02/2004; vắng mặt.

Địa chỉ: thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Bá H, sinh năm 1976; Có mặt.

Địa chỉ: thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 16/7/2004;
Địa chỉ: khu phố L, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
2. Anh Lê Kim T, sinh ngày 18/01/2004;
Địa chỉ: khu phố L, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
3. Anh Lê Xuân T sinh ngày 21/8/2002;

Địa chỉ: khu phố N, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

4. Anh Lê Kim Thành T, sinh ngày 13/8/2007;

Người đại diện hợp pháp có ông Lê Kim T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 là cha mẹ ruột;

Địa chỉ: khu phố V, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

5. Anh Nguyễn Thành K, sinh ngày 29/6/2008;

Người đại diện hợp pháp có ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1983 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1989 là cha mẹ ruột;

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố L, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

6. Anh Nguyễn Chí K, sinh ngày 17/01/2004;

Địa chỉ: 16/1 đường L, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

7. Anh Nguyễn Phi T, sinh ngày 16/5/2007;

Người đại diện hợp pháp có ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1982 là cha mẹ ruột;

Địa chỉ: khu phố L, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

8. Anh Huỳnh Đức T, sinh ngày 10/8/2004;

Địa chỉ: khu phố L, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

9. Chị Nguyễn Trần Tiểu K, sinh năm 24/9/2007;

Người đại diện hợp pháp có bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1983 là mẹ ruột;

Địa chỉ: khu phố 2, đường N, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

10. Anh Võ Gia H, sinh ngày 30/3/2007;

Người đại diện hợp pháp có ông Võ Phi L, sinh năm 1983 và bà Đình Thị N, sinh năm 1984 là cha mẹ ruột;

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2022, Võ Anh H hẹn gặp Phạm Quốc B tại chân núi Chóp Chài thuộc thôn L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên để giải quyết mâu thuẫn giữa bạn của H là Nguyễn Thành K và bạn của B là Nguyễn Văn K, B đồng ý. Khi đi, Phạm Quốc B cầm theo 01 dao tự chế dài khoảng 40cm, rộng khoảng 3cm có vỏ bọc dao màu đen (*là dao Bảo đặt mua để sử dụng cá nhân*) và đi cùng Văn K với 05 người khác. Võ Anh H đi cùng Thành K, Nguyễn Chí K và Nguyễn Phi T, khi đi K cầm theo 01 bình xịt hơi cay. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của B và H gặp nhau. H thấy B cầm dao tự chế nên thách thức B chém, B cầm dao chém vào xe của H, H lấy bình xịt hơi cay xịt vào mặt của B nhưng không được thì B cầm dao chạy đuổi theo chém trúng 01 nhát vào cổ chân phải của H gây thương tích, H dùng tay phải chụp lưỡi dao của B giằng co với B, B rút mạnh con dao làm H bị thương tích ở lòng bàn tay. Sau đó H được đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 210/2022/TgT ngày 13/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Võ Anh H bị thương tích tỷ lệ 12% do vật có cạnh sắc gây ra.

Cáo trạng số 52/CT - VKSTH ngày 05/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Quốc B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa trình bày lời luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung cáo trạng, tuyên bố bị cáo Phạm Quốc B phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bảo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Về dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét. Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Quốc B trình bày diễn biến hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Nay bị cáo nhận thấy hành vi khai báo không đúng sự thật tại phiên tòa ngày 03/3/2023 là sai trái, ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có tác động cha bị báo là ông Phạm Bá H bồi thường thiệt hại cho anh Võ Anh H 18.000.000đ và được anh H viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất hoàn toàn với nội dung truy tố của bản cáo trạng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn bộ quá trình dẫn đến bị cáo phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại; thương tích ở phần tay do hai bên giằng co chứ không phải bị cáo cố ý chém; sau khi gây thương tích bị cáo tác động gia đình bồi thường 18.000.000đ, là nhiều hơn so với thiệt hại thực tế và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; hơn nữa bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có ông bà ngoại được Chủ tịch nước khen thưởng và tặng huân chương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bảo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Bá H trình bày: Sau khi gây thương tích cho H thì B có tác động gia đình bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả. Ông đã thay mặt bị cáo B bồi thường cho bị hại đủ 18.000.000đ nên bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền 18.000.000đ thay mặt B bồi thường cho H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2022, tại chân núi Chóp Chài thuộc thôn L, xã B, thành phố T, Phạm Quốc B có hành vi dùng dao tự chế dài khoảng 40cm, rộng khoảng 3cm có vỏ bọc dao màu đen chém 01 nhát trúng vào cổ chân phải của H, H dùng tay phải chụp lưỡi dao của B giằng co với B, B rút mạnh con dao làm H bị thương tích ở lòng bàn tay, gây thương tích tỷ lệ 12%. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Quốc B đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo dùng dao tự chế gây thương tích 12% cho bị hại Võ Anh H là phạm tội có tính chất, mức độ nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Khi nhóm của B và H gặp nhau, H thấy B cầm dao tự chế nên thách thức B chém. B cầm dao chém vào xe của H, H lấy bình xịt hơi cay xịt vào mặt của B nhưng không được, nên không gây nguy hiểm gì cho B nhưng B lại cầm dao chạy đuổi theo chém H gây thương tích. Do đó, đề nghị của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có hành vi phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000đ và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo có ông bà ngoại được Chủ tịch nước tặng giấy khen, huân chương nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo Bảo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Bảo mức phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố

và trong mức quy định hình phạt tù của khung liên kề cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 18.000.000đ do sức khoẻ bị xâm phạm và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[9] Ông Phạm Bá H thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000đ và không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Nguyễn Trần Tiểu K, Nguyễn Phi T, Nguyễn Văn K, Lê Kim T, Lê Kim Thành T, Lê Xuân T, Huỳnh Đức T, Võ Gia H, Nguyễn Thành K đi đến núi Chóp Chài với mục đích là giảng hoà mâu thuẫn giữa Thành K và Văn K, không nhằm mục đích đi đánh nhau. Khi thấy B và H đánh nhau vào can ngăn nhưng B, H không cho can ngăn nên chỉ đứng nhìn và không có hành động cổ vũ hay hành động gì khác giúp sức cho B. Do đó, hành vi của Tiểu K, Phi T, Văn K, Kim T, Thành T, Xuân T, Đức T, H, Thành K không đồng phạm với B nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuy Hoà không khởi tố, điều tra là đúng.

[11] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc B: **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 30/3/2023.

*** Về trách nhiệm dân sự:** không xem xét giải quyết.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Quốc B phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hoà;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Nghĩa

Lý Công Nguyên

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Minh Tuyết Hà Trọng Khá

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

